

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2024/HSST

Ngày 29-11-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

**Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đỗ Minh Thanh
- Ông Sần Thó Suy

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký tòa án nhân dân huyện B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2024/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Lý Thị K;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 01/01/1979 tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: thôn Séo P, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Lý A Chính (đã chết) và bà Thào Thị Sĩ. Bị cáo có chồng là Hầu A, bị cáo có 09 người con con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: không; Tiền án: không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/08/2024, tạm giam ngày 27/08/2024. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai (có mặt tại phiên tòa).

**2. Giàng A;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/01/1974 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: thôn Dền Thành 1, xã Dền Thành, huyện B, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Giàng A Dơ (đã chết) và bà Lầu Thị Lầu; Bị cáo có vợ là Sùng Thị Quá (đã chết) Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2000 nhỏ sinh năm 2004; Tiền sự: không; Tiền án: Có 01 tiền án tại bản án số 60 ngày 27/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện

B xử phạt bị cáo Giàng A 01 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Đến ngày 05/8/2015 bị cáo Giàng A chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, đến nay bị cáo chưa chấp hành xong các khoản án phí và bồi thường dân sự. Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo chưa được xoá án tích; Nhân thân: xấu; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2024, tạm giam từ ngày 27/08/2024. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai (có mặt tại phiên tòa).

**3. Hầu A ;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 03/01/1977 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: thôn Séo P, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hầu A Giả (đã chết) và bà Lý Thị Sáo; Bị cáo có vợ là Lý Thị K, bị cáo có 09 người con con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: không; Tiền án: không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 24/08/2024, tạm giam ngày 27/08/2024. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị K là bà Mông Thu Thảo, sinh năm 1997 Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Hầu A là Bà Nguyễn Thị Hương Thủy, sinh năm 1983 Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A là Bà Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1992 Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

Người phiên dịch cho các bị cáo Lý Thị K, Hầu A , Giàng A là ông Sùng A Páo, sinh năm 1967

Địa chỉ: tổ 04, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Người chứng kiến: Anh Dón Văn M – sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn X, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ ngày 24/8/2024, tổ công tác của Công an huyện B cùng lực lượng Công an xã X, huyện B làm nhiệm vụ tại thôn X, xã X, huyện B thì phát hiện Hầu A điều khiển xe mô tô biển số 24B2-777.18 chở Lý Thị K có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Khi bị kiểm tra, Lý Thị K đã tự giác lấy từ trong túi áo khoác bên trái đang mặc ra 01 khẩu trang

màu xanh được buộc bằng hai quai khẩu trang, bên trong có 02 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, Lý Thị K và Hầu A đều khai là ma túy Hêrôin, mục đích cất giữ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Thị K và Hầu A nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Trên cơ sở lời khai của Lý Thị K và Hầu A về nguồn gốc số ma túy là do Lý Thị K và Hầu A nhờ Giàng A mua hộ. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Giàng A. Khi khám xét, Giàng A đã tự giác lấy từ dưới gối trên giường ngủ 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và khai nhận là ma túy Hêrôin do vợ chồng Lý Thị K và Hầu A nhờ đi mua ma túy được trả công.

Quá trình điều tra, các bị cáo Lý Thị K, Hầu A và Giàng A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 16 giờ ngày 23/8/2024, Lý Thị K và Hầu A (là vợ chồng) đang ở nhà thì Lý Thị K rủ Hầu A đi mua ma túy để cùng sử dụng và bán kiếm lời, Hầu A đồng ý. Hầu A điều khiển xe mô tô biển số 24B2 - 777.18 chở Lý Thị K đến nhà Giàng A. Tại đây, Lý Thị K và Hầu A nhờ Giàng A đi mua hộ ma túy Heroine (Hêrôin) về để sử dụng và bán kiếm lời, rồi Lý Thị K đưa cho Giàng A 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) nhờ Giàng A mua hộ 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) ma túy Heroine, còn 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) là tiền công cho Giàng A, Sử đồng ý và nhận tiền. Giàng A một mình đi bộ đến thôn Trung Chải, xã Dền Sáng, huyện B gặp một người phụ nữ không quen biết mua được 02 gói ma túy Hêrôin với giá 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng), Sau khi mua được ma túy, Giàng A đi về nhà. Đến khoảng 01 giờ ngày 24/8/2024, Giàng A về đến nhà và đưa số ma túy mua được cho Lý Thị K và nói mua hết số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng), Lý Thị K nhận số ma túy và chia cho Giàng A một phần ma túy để trả công cho Giàng A, sau đó gói lại và cho 02 gói ma túy trên vào một chiếc khẩu trang màu xanh rồi buộc bằng dây đeo khẩu trang cho vào túi áo khoác bên trái đang mặc, Hầu A điều khiển xe mô tô biển số 24B2-777.18 chở Lý Thị K đi về nhà, khi đi đến thôn X, xã X, huyện B thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng nghi ma túy thu giữ ngày 24/8/2024 của Lý Thị K, Hầu A và Giàng A. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 24/8/2024 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã xác định:

+ 02 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lý Thị K và Hầu A được ký hiệu là mẫu M1, M2.

Mẫu M1 có khối lượng là 0,526 (không phẩy năm trăm hai mươi sáu) gam. Trích mẫu giám định 0,065 (không phẩy không trăm sáu mươi lăm) gam. Còn lại 0,461 (không phẩy bốn trăm sáu mươi một) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Mẫu M2 có khối lượng là 2,714 (hai phẩy bảy trăm mười bốn) gam. Trích mẫu giám định 0,147 (không phẩy một trăm bốn mươi bảy) gam. Còn lại 2,567 (hai phẩy năm trăm sáu mươi bảy) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Giàng A có khối lượng là 0,535 (không phẩy năm trăm ba mươi năm) gam. Trích mẫu giám định 0,060 (không phẩy không trăm sáu mươi) gam. Còn lại 0,475 (không phẩy bốn trăm bảy mươi năm) gam hoàn trả cơ quan trưng cầu.

Tại kết luận giám định về ma túy số 301/KL - GĐMT ngày 27/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: M1: 0,526 gam; M2: 2,714 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lý Thị K và Hầu A gửi giám định đều loại chất ma túy, loại Heroine (Heroin).

Tại kết luận giám định về ma túy số 302/KL- GĐMT ngày 27/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,535 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Giàng A gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Heroin).

Cáo trạng số: 70/CT- VKSBX ngày 11/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, truy tố bị cáo Lý Thị K, Giàng A , Hầu A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy khi phân tích đánh giá, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị Hội đồng xét xử : Tuyên bố các bị cáo Lý Thị K, Giàng A , Hầu A phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Lý Thị K mức án tù 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (Bốn) năm 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Giàng A mức án tù 04 (Bốn) năm 03(Ba) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Hầu A mức án tù 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Lý Thị K và Hầu A : Mẫu M1 là 0,461 (Không phải bốn trăm sáu mươi một) gam; Mẫu M2 là 2,567 (Hai phải năm trăm sáu mươi bảy) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 02 mảnh nilon màu xanh và bì thư ban đầu gửi giám định.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Giàng A là 0,475 (Không phải bốn trăm bảy mươi lăm) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về án phí: Các bị cáo thuộc hộ nghèo có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P, ủy ban nhân dân xã Dền Thành, huyện B và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho các bị cáo Lý Thị K, Giàng A , Hầu A .

Tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

**Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Lý Thị K là bà Mông Thu Thảo trình bày lời bào chữa:** Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ phổ thông, hiểu biết, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ nên có hành vi vi phạm pháp luật về việc mua bán trái phép chất ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án là 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng đến 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng tù để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình và xã hội. Bị cáo thuộc hộ nghèo có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P và có đơn xin miễn án phí. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Hầu A là bà Nguyễn Thị Hương Thủy trình bày lời bào chữa:** Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ phổ thông, hiểu biết, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ nên có hành vi vi phạm pháp luật về việc mua bán trái phép chất ma túy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án là 04 (Bốn) năm tù. Bị cáo thuộc hộ nghèo có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo Giàng A là bà Nguyễn Thị Hạnh trình bày lời bào chữa:** Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ

phổ thông, hiểu biết, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ nên có hành vi vi phạm pháp luật về việc mua bán trái phép chất ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng áp dụng khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng. Bị cáo thuộc hộ nghèo có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Dền Thành, huyện B, tỉnh Lào Cai và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và cho bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận giám định, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 16 giờ ngày 23/08/2024, Lý Thị K và Hầu A (là vợ chồng) đang ở nhà thì Lý Thị K rủ Hầu A đi mua ma túy để cùng sử dụng và bán kiếm lời, Hầu A đồng ý. Hầu A điều khiển xe mô tô biển số 24B2 - 777.18 chở Lý Thị K đến nhà Giàng A. Tại đây, Lý Thị K và Hầu A nhờ Giàng A đi mua hộ ma túy Hêrôin về để sử dụng và bán kiếm lời, sau đó Lý Thị K đưa cho Giàng A 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) nhờ Giàng A mua 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) ma túy Heroine, còn 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) là tiền công cho Giàng A, Sử đồng ý và nhận tiền. Giàng A đi mua được 02 gói ma túy Hêrôin với giá 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Đến khoảng 01 giờ ngày 24/08/2024, Giàng A về đến nhà và đưa số ma túy mua được cho Lý Thị K và nói mua hết số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Lý Thị K nhận số ma túy và chia cho Giàng A một phần ma túy để trả công cho Sử, sau đó gói lại và cho 02 gói ma túy trên vào một chiếc khăn trang màu xanh rồi buộc bằng dây đeo khăn trang cho vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi Hầu A điều khiển xe mô tô biển số 24B2-777.18 chở Lý Thị K đi về nhà, khi đi đến thôn X, xã X, huyện B thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai số ma túy thu giữ được của Lý Thị K, Hầu A và Giàng A có khối lượng là 3,775 gam chất ma túy Heroine. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố các bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện B là hoàn toàn chính xác.

Trong vụ án này có ba bị cáo, quá trình phạm tội không có sự tổ chức câu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Xác định đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, vai trò của các bị cáo được xác định như sau:

Bị cáo Lý Thị K là người khởi xướng việc đi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, cũng là người trực tiếp đưa tiền cho Giàng A để Giàng A đi mua hộ ma túy và cũng là người cất giữ ma túy. Vì vậy bị cáo Lý Thị K phải chịu trách nhiệm là trò chính trong vụ án.

Đối với bị cáo Giàng A sau khi được nhờ đi mua ma túy và biết mục đích của bị cáo Lý Thị K và Hầu A là nhờ mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo đã trực tiếp đi mua 3,775 gam ma túy và giao lại cho Lý Thị K và Hầu A. Vì vậy bị cáo là người thực hành tích cực trong vụ án phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ 2 trong vụ án.

Đối với bị cáo Hầu A tham gia giúp sức tích cực, chở Lý Thị K đến nhà Giàng A để nhờ mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ ba đồng phạm tích cực trong vụ án.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Lý Thị K, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo Lý Thị K mức án là 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù không được chấp nhận bởi lẽ bị cáo Lý Thị K là người khởi xướng đi mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo là người trực tiếp đưa số tiền của bị cáo cho Giàng A để nhờ mua hộ ma túy Heroine.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Giàng A, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo Giàng A mức án từ 04 (Bốn) năm đến 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù. Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt người bào chữa đề nghị là thấp so với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đối vì bị cáo là

người thực hành tích cực trực tiếp đi mua ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của người bào chữa về mức hình phạt.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Hầu A đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử bị cáo Hầu A mức án 04 (Bốn) năm tù. Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt người bào chữa đề nghị chưa đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của người bào chữa về mức hình phạt.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lý Thị K và Hầu A không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Giàng A có 01 tiền án chưa được xoá án tích lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, các bị cáo không có tài sản gì riêng, thuộc hộ nghèo. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại của Lý Thị K và Hầu A : Mẫu M1 là 0,461 (Không phải bốn trăm sáu mươi một)gam; Mẫu M2 là 2,567 (Hai phẩy năm trăm sáu mươi bảy) gam Heroine cùng 02 mảnh nilon màu xanh và bì thư ban đầu gửi giám định. Số vật chứng còn lại của Giàng A là 0,475 (Không phải bốn trăm bảy mươi lăm) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu đen xanh, biển số 24B2-777.18 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 143519, tên chủ xe Hầu A Chờ, biển số 24B2 -777.18. Cơ quan điều tra xác minh nguồn gốc tài sản trên là của Hầu A Chờ, sinh năm 2000. Do hiện nay do Hầu A Chờ đang chấp hành án tại trại giam Hồng Ca, đã uỷ quyền cho anh trai là Hầu A Thánh. Xét thấy không liên quan đến vụ án nên ngày 01/11/2024 Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho Hầu A Thánh, Hầu A Thánh nhận lại tài sản không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về án phí: Các bị cáo có giấy chứng nhận hộ nghèo của Ủy ban nhân dân xã P và xã Dền Thàng, huyện B, tỉnh Lào Cai và các bị cáo có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Vì vậy bị cáo Lý Thị K, Hầu A, Giàng A được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội là phù hợp với quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Thị K mức án 04 (Bốn) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/08/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A mức án 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/08/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hầu A mức án 04 (Bốn) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 24/08/2024.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) bì tái niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có: Mẫu M1 là 0,461 (Không phẩy bốn trăm sáu mươi một) gam Heroine; Mẫu M2 là 2,567 (Hai phẩy năm trăm sáu mươi bảy) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 02 (Hai) mảnh nilon màu xanh và bì thư ban đầu gửi giám định. Tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Bùi Thị Hằng, Phan Văn Bình, Nguyễn Văn Cường; 01 dấu điểm chỉ ngón trỏ phải Lý Thị K; 01 dấu điểm chỉ ngón trỏ phải của Hầu A ; 02 hình dấu tròn màu đỏ phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ bắt quả tang Lý Thị K và Hầu A ngày 24/08/2024 tại thôn X, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai”.

01 (Một) bì tái niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, bên trong có 0,475 (Không phẩy bốn trăm bảy mươi lăm) gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh nilon màu xanh và bì thư ban đầu gửi giám định. Tại mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Bùi Thị Hằng, Phan Văn Bình, Nguyễn Văn Cường; 01 dấu điểm chỉ ngón trỏ phải Giàng A ; 02 hình dấu tròn màu đỏ phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai và

được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt bì niêm phong có ghi: “ Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ bắt quả tang Giàng A ngày 24/08/2024 tại thôn Dền Thành 1, xã Dền Thành, huyện B, tỉnh Lào Cai”.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/11/2024 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội các bị cáo Lý Thị K, Hầu A , Giàng A được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Minh Thanh      Sần Thó Suy**

**Đỗ Thị Thanh Hương**

*Nơi nhận:*

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKS huyện BX
- THA dân sự huyện BX
- Sở tư pháp
- Các bị cáo;
- CA huyện BX (2)
- Đội ĐT- CAH
- Lưu HS – TA, THA.

## **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Thị Thanh Hương**